

**SUY TIM MẠN**

<p><b>Định nghĩa</b></p>	<p>Suy tim là một hội chứng lâm sàng do biến đổi cấu trúc và/hoặc chức năng của tim do nhiều nguyên nhân và bệnh học khác nhau làm tăng áp lực trong buồng tim và/hoặc giảm cung lượng tim khi gắng sức hay khi nghỉ.</p>
<p><b>Nguyên nhân</b></p>	<p>Rối loạn chức năng cơ tim: tâm thu, tâm trương hoặc cả hai; bệnh lý tại van tim, màng ngoài tim, màng trong tim; rối loạn nhịp và dẫn truyền; bệnh mạch vành, thuyên tắc phổi, bóc tách động mạch chủ, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, suy thận cấp, thiếu máu, cường giáp, suy giáp, nhiễm ceton máu do tiểu đường, suy thượng thận, thai kỳ và bất thường chu sinh, do thuốc và độc chất...</p>
<p><b>Biểu hiện thường gặp</b></p>	<p><i>Khó thở tư thế/ kịch phát về đêm</i>, giảm khả năng gắng sức, ho về đêm, thở rít, cảm giác chướng bụng, mất cảm giác ngon miệng, lú lẫn (đặc biệt ở người già), hồi hộp, đánh trống ngực, chóng mặt, ngất,... Tĩnh mạch cổ nổi, phản hồi gan – tĩnh mạch cổ dương tính, tiếng ngựa phi, tăng diện đập của mỏm tim, tràn dịch màng phổi, nhịp tim nhanh, loạn nhịp tim, ran ở phổi, phù mắt cá chân hai bên, âm thổi ở tim ( Triệu chứng và dấu hiệu của suy tim thường không đặc hiệu)</p>
<p><b>Cận lâm sàng</b></p>	<p>Điện tâm đồ, Siêu âm tim qua thành ngực, Định lượng nồng độ peptide lợi niệu, X-quang tim phổi thẳng, Xét nghiệm tế bào hoặc sinh hóa máu</p>
<p><b>Biến chứng</b></p>	<p>Suy tim cấp là một biến chứng nặng có nguy cơ tử vong cao</p>
<p><b>Hướng điều trị, theo dõi và chăm sóc</b></p>	<p>Thay đổi lối sống: tránh lối sống tĩnh tại, béo phì, ngưng hút thuốc lá, hạn chế uống rượu bia, chế độ hoạt động, tập luyện thể lực phù hợp với mức độ suy tim, tuân thủ điều trị...</p> <p>Điều trị bằng thuốc.</p> <p>Điều trị bằng thiết bị ICD, CRT nếu có chỉ định.</p> <p>Điều trị tối ưu các bệnh tim mạch đi kèm</p>